

Số: 145 /TTr-UBND

Phú Thái, ngày 25 tháng 8 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc cho ý kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công
vốn ngân sách địa phương 5 năm 2026-2030 (lần 4)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí, định mức bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách thành phố cho ngân sách xã giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã: số 27/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh xã 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 về việc cho ý kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn xã giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 về việc cho ý kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn xã giai đoạn 2026-2030 (lần 2); Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 về việc cho ý kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn xã giai đoạn 2026-2030 (lần 3);

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030.

Căn cứ tình hình thực tế cơ sở hạ tầng tại địa phương.

Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã cho ý kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương 5 năm 2026-2030 (lần 4), với các nội dung như sau

I. Cơ sở pháp lý

Căn cứ ý kiến thống nhất của Thường trực Thành ủy tại Văn bản số 3578-CV/VPTU ngày 06/8/2026 về danh mục dự án sử dụng nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố cho ngân sách địa phương; ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tại Văn bản số 102/HĐND-CTHĐND ngày 07/8/2026 về danh mục dự án sử dụng nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố cho ngân sách xã; ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 10656/VP-TC ngày 21/8/2026 về việc nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố cho ngân sách địa phương;

Trong đó, xã Phú Thái được thống nhất chủ trương bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố cho ngân sách xã từ nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách thành phố năm 2025 để thực hiện Dự án trước khi quyết định chủ trương đầu tư hoặc điều chỉnh nguồn vốn đầu tư, với số tiền là 21 tỷ đồng cho Dự án Cải tạo, nâng cấp đường liên thôn Tân Thành - Lễ Độ.

II. Lý do điều chỉnh

Trong những năm qua, các địa phương (cũ), xã Phú Thái mới đã huy động cả hệ thống chính trị và toàn dân cùng chung sức, đồng lòng, chủ động tích cực tham gia chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, lấy người dân làm trung tâm, làm chủ thể, với nhiều cách làm sáng tạo, thúc đẩy sản xuất nâng cao thu nhập, huy động nguồn lực lớn mở rộng, nâng cấp, làm mới hệ thống giao thông tạo nên diện mạo mới cho nông thôn.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được qua rà soát các công trình về đường giao thông cần cải tạo, làm mới để đảm bảo nhu cầu đi lại của nhân dân góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của xã nhà, cũng như đóng góp chung vào sự phát triển kinh tế của thành phố.

Hiện nay, trên địa bàn xã có tuyến đường giao thông liên thôn Tân Thành – Lễ Độ với chiều dài khoảng 1,4 km. Tuyến đường được đầu tư xây dựng từ nhiều năm trước nên hiện đã xuống cấp; mặt đường bê tông xuất hiện nhiều vị trí bong tróc, bề rộng nền đường nhỏ hẹp (khoảng 5–6 m). Nhiều đoạn tuyến chưa được đầu tư hệ thống thoát nước, thường xuyên xảy ra ngập úng vào mùa mưa. Đoạn cuối tuyến đi qua khu vực dân cư thưa thớt và cánh đồng nổi giữa thôn Lễ Độ với thôn Quang Khải hiện vẫn là đường bê tông xi măng quy mô nhỏ. Bên cạnh đó, toàn tuyến chưa được đầu tư hệ thống điện chiếu sáng, chưa đáp ứng yêu cầu về an toàn giao thông và nhu cầu đi lại của nhân dân.

Trước thực trạng trên, việc đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường là cần thiết nhằm từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, khắc phục tình trạng xuống cấp của công trình, bảo đảm khả năng thoát nước, tăng cường an toàn giao thông, tạo thuận lợi cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức khảo sát, lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án với quy mô: bề rộng nền đường (Bnền) từ 7,5 m đến 9,0 m; bề rộng mặt đường (Bmặt) 5,5 m; vỉa hè rộng từ 0,6 m đến 1,0 m; đầu tư đồng bộ hệ thống thoát nước và lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng trên toàn tuyến. Dự kiến tổng mức đầu tư của dự án khoảng 41 tỷ 220 triệu đồng.

III. Nội dung điều chỉnh, bổ sung

1. Bổ sung nguồn vốn trung hạn 2026-2030: 21 tỷ đồng từ nguồn bổ sung mục tiêu từ ngân sách thành phố cho ngân sách xã.

2. Phương án bổ sung, phân bổ nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

- Bổ sung danh mục dự án Cải tạo, nâng cấp đường liên thôn Tân Thành - Lễ Độ, tổng mức đầu tư: 41 tỷ 220 triệu đồng, đồng thời phân bổ kế hoạch vốn cho Dự án là 41 tỷ 220 triệu đồng

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phúc Công

UBND XÃ PHÚ THÁI

BIỂU SỐ 01 - TỔNG NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ 5 NĂM 2026 -2030

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chi tiêu	Kế hoạch vốn năm 2026-2030				
		Tổng số	Bao gồm			
			Vốn trong nước			
			Vốn ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu	NSTP	Thu sử dụng đất xã hưởng	Nguồn khác
	Tổng cộng	479.028	176.794	21.000	229.520	51.714
1	Vốn cấp xã	458.028	176.794		229.520	51.714
2	Ngân sách thành phố bổ sung mục tiêu cho ngân sách xã	21.000		21.000		

Đvt: triệu đồng

Dvt: triệu đồng

TT	Danh mục chương trình, dự án	Quyết định chủ trương (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Dự kiến kế hoạch vốn NSĐP 5 năm 2026-2030		Trong đó				Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Tổng số	Trong đó, thanh toán nợ đọng XD CB	Từ nguồn bổ sung có mục tiêu (theo tiêu chí)	NSTP	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn khác	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP							
	TỔNG SỐ					532.938,0	532.938,0	479.532,8	21.874,8	176.794,0	21.000,0	229.520,0	52.218,8	
I	Thanh toán cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng từ năm 2025 trở về trước					68.394	68.394	21.875	21.874,8	21.875	0	0	0	
	Đường giao thông													
1	Cải tạo đường thôn Thiện Đáp, xã Kim Xuyên (Đoạn từ NVH thôn Thiện Đáp đến ngã 3 ông Diệc)				226 06/12/2024	854	854	796	796	796				
2	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông nội đồng thôn Quỳnh Khê 1 (Đoạn từ nhà bà Bím đến nhà bà Thời) xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành				179 22/10/2024	1.300	1.300	323	323	323				
3	Nâng cấp đường giao thông nông thôn thôn Phương Duệ, xã Kim Xuyên (Đoạn từ cổng làng đến ngã ba Giang Lộc)				203; 20/11/2024	1.618	1.618	409	409	409				
4	Đường giao thông nông thôn xã Phúc Thành, huyện Kim Thành. Đoạn nối từ Khu dân cư mới ra cổng Nhà văn hóa thôn Đường Thái Trung.				330a; 01/11/2023	736	736	60	60	60				
5	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà Ông An đến nhà ông Dương thôn Tân Thành				73; 19/03/2025	132	132	5	5	5				
6	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà bà Liên đến nhà ông Rằng thôn Quyết Thắng				75; 19/03/2025	243	243	8	8	8				
7	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ ông Hoan đến nhà bà Hòa thôn Quyết Thắng				76; 19/03/2025	119	119	4	4	4				
8	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà văn hóa thôn Văn Minh đến nhà Bà Lâm				77; 9/03/2025	279	279	18	18	18				
9	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ đường thôn đến nhà bà Bội thôn Phan Chi				83; 20/03/2025	175	175	6	6	6				

[illegible]

TT	Danh mục chương trình, dự án	Quyết định chủ trương (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Dự kiến kế hoạch vốn NSDP 5 năm 2026-2030		Trong đó				Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Tổng số	Trong đó, thanh toán nợ đọng XDCB	Từ nguồn bổ sung có mục tiêu (theo tiêu chí)	NSTP	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn khác	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP							
22	Đường GTNT thôn Cống Khê, xã Kim Khê					2.065	2.065	49	49	49				
23	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoàn từ SVD đến nhà ông Trù, ông Nền thôn Tân Thành; Đoàn từ nhà ông Toan đến nhà ông Hoài, Đoàn từ nhà ông Trường đến nhà bà Mai thôn Đồng Mỹ				101k; 25/03/2025	482	482	17	17	17				
	Giáo dục													
24	Công trình: Nhà hiệu bộ trường tiểu học Kim Xuyên, điểm trường thôn Phương Duệ				09; 08/3/2022	4.682	4.682	3.633	3.633	3.633				
25	Nhà mái che bao trường mầm non Phú Thái				255; 22/10/2019	342	342	52	52	52				
26	Cải tạo mái nhà lớp học 1 tầng trường Mầm non Trung tâm Phúc Thành, huyện Kim Thành (Nay là TT Phú Thái)				52a; 05/02/2024	145	145	10	10	10				
27	Mở rộng trường Mầm non Phúc Thành - Điểm trường trung tâm xã Phúc Thành, huyện Kim Thành (Hạng mục: San lấp, cổng tường rào)				102, 11/4/2023	2.370	2.370	30	30	30				
28	Trường Tiểu học xã Phúc Thành, huyện Kim Thành (HM: Kè đá, san lấp)				103 11/4/2023	9.501	9.501	1.642	1.642	1.642				
29	Nhà Đa năng trường THCS Phú Thái	855, 22/4/2026	4.928	4.928	160, 23/10/2024; 861, 23/4/2026	4.928	4.928	3.503	1.503	3.503				
30	Công trình Xây dựng nhà hiệu bộ kết hợp nhà lớp học 3 tầng trường THCS Phú thái				84; 20/6/2024	14.265	14.265	8.223	8.223	8.223				
31	Cải tạo sân vườn trường Tiểu học Kim Liên - Cơ sở 2				(296, 14/6/2021)	1.396	1.396	26	26	26				
32	Cải tạo, nâng cấp nhà vệ sinh giáo viên Trường THCS Kim Liên - Cơ sở 1				6/11/2023	493	493	21	21	21				

TT	Danh mục chương trình, dự án	Quyết định chủ trương (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Dự kiến kế hoạch vốn NSĐP 5 năm 2026-2030		Trong đó				Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Tổng số	Trong đó, thanh toán nợ đọng XDCB	Từ nguồn bổ sung có mục tiêu (theo tiêu chí)	NSTP	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn khác	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP							
33	Sửa chữa, xây lại tường rào trường Tiểu học Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương				47a; 04/03/2025	355	355	30	30	30				
	QLHC													
34	Công trình: Các hạng mục phụ trợ hội trường văn hóa UBND thị trấn Phú Thái				18/11/2022	2.731	2.731	327	327	327				
35	Cải tạo sửa chữa trụ sở làm việc và các công trình phụ trợ Đảng ủy- HĐND-UBND thị trấn					1.681	1.681	61	61	61				
	Nhà văn hóa													
36	Đắp đất màu bồn cây và trồng cỏ sân thể thao Đường Thái Bắc, xã Phúc Thành, huyện Kim Thành (Nay là TT Phú Thái)				44a; 30/01/2024	192	192	16	16	16				
37	Nhà văn hóa thôn An Thái				315; 15/10/2019	1.365	1.365	156	156	156				
	Trạm y tế													
38	Nhà làm việc 2 tầng Trạm y tế xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành				48; 09/5/2025	5.098	5.098	2.005	2.005	2.005				
	Nghĩa trang liệt sỹ													
39	Cải tạo nghĩa trang liệt sỹ xã Kim Liên				13 (25/01/2024)	4.169	4.169	157	157	157				
40	Cải tạo Nghĩa trang Liệt sỹ xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương				15; 03/02/2025	1.181	1.181	50	50	50				
	Công trình khác													
41	Bãi tập kết rác xã Kim Liên					391	391	39	39	39				
II	Dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2026-2030		457.658	457.658	0	457.658	457.658	450.772	0	154.919	21.000	222.634	52.219	
1	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư để phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất và tái định cư		316.310	316.310	0	316.310	316.310	309.424	0	141.436	0	139.002	28.987	

TT	Danh mục chương trình, dự án	Quyết định chủ trương (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)		Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Dự kiến kế hoạch vốn NSDP 5 năm 2026-2030		Trong đó				Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Tổng số	Trong đó, thanh toán nợ đọng XDCB	Từ nguồn bổ sung có mục tiêu (theo tiêu chí)	NSTP	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất		Nguồn khác
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP							
1.1	Xây dựng khu dân cư mới xã Phúc Thành giai đoạn 2	1317; 28/11/2025	15.972	15.972	1387; 16/12/2025	15.972	15.972	15.972		11.180		4.792		
1.2	Xây dựng khu dân cư mới xã Kim Anh ven đường tránh cầu An Thành	1401; 17/12/2025	79.200	79.200		79.200	79.200	79.200		71.645		7.555,484		
1.3	Xây dựng khu dân cư mới xã Kim Anh (vị trí giáp cây xăng - vòng xuyến Quốc lộ 17B)	1402; 17/12/2025	37.620	37.620		37.620	37.620	37.620		37.620				
1.4	Xây dựng điểm dân cư mới thôn Thiện Đáp + Phương Duệ giai đoạn 2 (1,32 ha), thôn Phương Duệ (0,79 ha)	1403; 17/12/2025	27.852	27.852		27.852	27.852	27.852		20.991		6.861		
1.5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thôn Quỳnh Khê 1, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành (0,57 ha);	1321; 28/11/2025	7.524	7.524	1388; 16/12/2025	7.524	7.524	7.524				7.524		
1.6	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thôn Quỳnh Khê 2, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành (1,72 ha);	1328; 01/12/2025	22.704	22.704	1395; 16/12/2025	22.704	22.704	22.704				22.704		
1.7	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư thôn Quỳnh Khê 2 (khu Mả thá cửa ông Ngừng)	1353; 03/12/2025	8.679	8.679	1396; 16/12/2025	8.679	8.679	8.679				8.679		
1.8	Khu dân cư tái định cư và đầu giá quyền sử dụng đất ven Nút Giao lập thể xã Kim Xuyên.	1404; 17/12/2025	59.385	59.385		59.385	59.385	59.385				41.286	18.099	
1.9	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư thôn Cống Khê khu Đồng cao (trước cửa UBND xã Kim Khê cũ)	1405; 17/12/2025	41.798	41.798		41.798	41.798	34.912				24.024	10.887,757	
1.10	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thôn Tân Thành, xã Kim Anh (0,69 ha)	1406; 17/12/2025	9.108	9.108		9.108	9.108	9.108				9.108		
1.11	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thôn Văn Minh, xã Kim Anh (0,47 ha)	1407; 17/12/2025	6.468	6.468		6.468	6.468	6.468				6.468		
2	Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp		7.892	7.892		7.892	7.892	7.892	0	2.484	0	5.408	0	
2.1	Nâng cấp sửa chữa hệ thống phòng học và các phòng chức năng thuộc các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở	1354; 03/12/2025	7.892	7.892	1394; 16/12/2025	7.892	7.892	7.892		2.483,832		5.408		
3	Giao thông		126.570	126.570		126.570	126.570	126.570	0	11.000	21.000	71.338	23.232	

TT	Danh mục chương trình, dự án	Quyết định chủ trương (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)		Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Dự kiến kế hoạch vốn NSDP 5 năm 2026-2030		Trong đó				Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Tổng số	Trong đó, thanh toán nợ đọng XDCB	Từ nguồn bổ sung có mục tiêu (theo tiêu chí)	NSTP	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất		Nguồn khác
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP							
3.1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Tân Xuân thôn Lương Xá Bắc, xã Kim Liên, huyện Kim Thành (nay là thôn Lương Xá Bắc, xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng)	1353, 05/12/2025; 856, 22/4/2026	16.507	16.507	1392 16/12/2025; 862, 23/4/2026	16.507	16.507	16.507		2.504,704		14.002		
3.2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Cống Khê, xã Phú Thái (đoạn từ nhà Bà Mắc - Nhà văn hóa thôn - nhà ông Thịnh)	1364; 05/12/2025	9.890	9.890	1393; 16/12/2025	9.890	9.890	9.890		3.412,701		6.477		
3.3	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Khuyến, xã Phú Thái	1318; 28/11/2025	3.900	3.900	1389; 16/12/2025	3.900	3.900	3.900		1.262,020		2.638		
3.4	Cải tạo, nâng cấp phố Đồng Tâm đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường 20-9, xã Phú Thái	1319, 28/11/2025; 857, 22/4/2026	8.300	8.300	1390, 16/12/2025; 863, 23/4/2026	8.300	8.300	8.300		2.436,400		5.864		
3.5	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Lương Xá Nam, xã Phú Thái (đoạn từ nhà ông Lê Văn Phiêm đến cầu Đồng Mỹ)	1374, 10/12/2025	6.615	6.615	1408; 17/12/2025	6.615	6.615	6.615		1.384,070		5.231		
3.6	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Vân Dương, xã Phú Thái thành phố Hải Phòng (đoạn từ nhà ông Nguyễn Xuân Kịch đến Cống Gạch)	1320; 28/11/2025	4.500	4.500	1391; 16/12/2025	4.500	4.500	4.500				4.500		
3.7	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Lương Xá Bắc, xã Phú Thái (đoạn từ QL5 đến nhà ông Nguyễn Văn Tuyển và nhà Hứa Văn Bình)	854, 22/4/2026	8.738	8.738	860, 23/4/2026	8.738	8.738	8.738				8.738		
3.8	Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Bình Minh, thôn Đồng Văn, xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng	990; 19/5/2026	11.350	11.350	1445; 29/6/2026	11.350	11.350	11.350				8.843	2.507	
3.9	Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Cỗ Phục Bắc, xã Phú Thái (đoạn từ QL5 cổng làng đến đê sông Kinh Môn).	1267; 12/6/2026	2.750	2.750	1447, 29/6/2026	2.750	2.750	2.750				2.750		
3.10	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Cỗ Phục Nam, xã Phú Thái (đoạn từ QL5 nhà bà Ngọc đến nhà ông Thắng).	1270; 15/6/2026	1.850	1.850	1446; 29/6/2026	1.850	1.850	1.850				1.850		
3.11	Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Phú Thái, đoạn từ đường gom đường sắt đi thôn Quỳnh Khê	991; 19/5/2026	10.950	10.950	1516; 29/6/2026	10.950	10.950	10.950				10.445	505	

TT	Danh mục chương trình, dự án	Quyết định chủ trương (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Dự kiến kế hoạch vốn NSDP 5 năm 2026-2030		Trong đó				Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Tổng số	Trong đó, thanh toán nợ đọng XDCB	Từ nguồn bổ sung có mục tiêu (theo tiêu chí)	NSTP	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn khác	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP							
3.12	Dự án Cải tạo, nâng cấp đường liên thôn Tân Thành - Lễ Độ	1949; 22/8/2026	41.220	41.220	1964; 25/8/2026	41.220	41.220	41.220			21.000		20.220	
4	Dự án: Chuyển đổi số		6.886	6.886		6.886	6.886	6.886				6.886		